

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NGUYỄN LƯƠNG BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1010/UBND-KT

Xã Nguyễn Lương Bằng, ngày 29 tháng 4 năm 2026

V/v chấp thuận Quy hoạch Tổng mặt bằng
tỷ lệ 1/500 Trường Trung học cơ sở
Đoàn Tùng

Kính gửi: Văn phòng HĐND và UBND xã Nguyễn Lương Bằng

Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Lương Bằng nhận được Tờ trình số 12/TTr-VP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Văn phòng HĐND và UBND xã về việc đề nghị chấp thuận Quy hoạch Tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Trường Trung học cơ sở Đoàn Tùng.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn; Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Thông tư số 43/2025/TT-BXD ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 162/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quy định một số nội dung về quy hoạch đô thị và nông thôn; tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 4474/SXD-QHKT ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng về việc hướng dẫn một số nội dung trong công tác quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (điều chỉnh lần 2);



cho nhà trường với các khối chức năng gồm: Khu vực học tập, hành chính, nhà đa năng, sân thể thao, cây xanh, sân đường nội bộ và các hạng mục phụ trợ.

- Làm cơ sở pháp lý để lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế và quản lý xây dựng theo quy hoạch được duyệt.

3. Nội dung quy hoạch

3.1. Quy hoạch sử dụng đất

a) Đất xây dựng công trình

Đất xây dựng công trình có tổng diện tích 2.661,3 m², chiếm 27,2% tổng diện tích quy hoạch, bao gồm các công trình xây dựng:

- Nhà bảo vệ (số 01): Diện tích xây dựng 12,0 m², quy mô 01 tầng.
- Nhà lớp học 3 tầng 12 phòng (số 2): Diện tích xây dựng 579,7 m², quy mô 03 tầng.
- Nhà hành chính quản trị (số 3): Diện tích xây dựng 394,6 m², quy mô 04 tầng.
- Nhà lớp học và phòng chức năng (số 4): Diện tích xây dựng 531,6 m², quy mô 03 tầng.
- Nhà đa năng (số 5): Diện tích xây dựng 600,0 m², quy mô 01 tầng.
- Nhà để xe (số 6): Diện tích xây dựng 543,4 m², quy mô 01 tầng.

b) Đất sân đường nội bộ: Diện tích 4.200,0 m², chiếm 42,9% tổng diện tích quy hoạch.

c) Đất cây xanh, bồn hoa, sân thể thao: Diện tích 2.921,9 m², chiếm 29,9% tổng diện tích quy hoạch.

3.2. Quy hoạch không gian, kiến trúc, cảnh quan

- Không gian kiến trúc được tổ chức theo dạng kết hợp các khối nhà chức năng thành một tổ hợp bao bọc lấy khu vực sân chơi và bãi tập. Khu cổng chính được mở hướng ra trục đường trung tâm có mặt cắt rộng, đảm bảo khoảng lùi an toàn và khoảng sân tập kết để không xảy ra hiện tượng ùn tắc giao thông vào giờ cao điểm. Khu cây xanh, sân vườn bố trí xen kẽ tạo cảnh quan hài hòa. Sân thể thao, nhà đa năng được bố trí tách biệt, thuận lợi khai thác độc lập.

- Các công trình xây dựng có chiều cao từ 01 đến 04 tầng (tầng cao trung bình 1,9), mật độ xây dựng 27,2%, hệ số sử dụng đất 0,62.

3.3. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật

3.3.1. San nền

Cao độ san nền theo cao độ đường giao thông hiện trạng khu vực lập quy hoạch, đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật như sau:

- Cao độ hiện trạng tim đường giao thông là +2.98m;
- Cao độ thiết kế thấp nhất: +3,00m;



3.3.6. Thoát nước thải

- Hệ thống thu nước thải sử dụng ống nhựa HDPE D150 kết hợp hố ga.
- Nước thải từ các khu vệ sinh được thu vào bể tự hoại để xử lý cục bộ sau đó thoát ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

3.3.7. Thông tin liên lạc

- Hệ thống thông tin liên lạc được thiết kế, lắp đặt phù hợp với quy hoạch hạ tầng kỹ thuật chung của địa phương; giao các đơn vị chuyên ngành có đủ năng lực triển khai thực hiện theo quy định hiện hành.
- Mạng lưới cáp thông tin liên lạc được hạ ngầm, đi trong hệ thống hào hoặc tuynel kỹ thuật, đảm bảo kết nối đồng bộ, an toàn đến từng hạng mục công trình và giữ gìn mỹ quan chung cho không gian nhà trường.

4. Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch

Nội dung chi tiết tại: Quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch Tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Trường Trung học cơ sở Đoàn Tùng.

(Nội dung Quy hoạch Tổng mặt bằng và các chỉ tiêu chi tiết tại hồ sơ Quy hoạch Tổng mặt bằng kèm theo).

5. Tổ chức thực hiện

Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp với Phòng Kinh tế xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức công bố công khai Quy hoạch Tổng mặt bằng được chấp thuận đảm bảo đúng thời gian theo quy định; quản lý và thực hiện quy hoạch theo quy định hiện hành.

Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Lương Bằng chấp thuận Quy hoạch Tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Trường Trung học cơ sở Đoàn Tùng để Văn phòng HĐND và UBND xã triển khai thực hiện các bước tiếp theo, theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Bùi Trọng Thước

